

Bản án số: 569/2020/HS-PT

Ngày: 27/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Phách;

Ông Mai Anh Tài.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhật Phương, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đào Trọng Thuyết, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự Thụ lý số 237/TLPT-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hải L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Hải L, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1971 tại VC, tỉnh Yên Bái; Nơi đăng ký NKTT: tổ 9, phường YN, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: số 016, đường C, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hà Ngũ sinh năm 1939 và bà Phạm Thị Chiến sinh năm 1940; vợ đã ly hôn là Nguyễn Thị Q (là bị hại - đã chết) và có 02 con (Con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2011); tiền sự, tiền án: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 28/10/2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Hồng Hiên - Công ty Luật TNHH Lê Hồng Hiên và cộng sự, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị Q, sinh ngày 25-5-1976; trú tại: tổ 9, phường YN, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; chết ngày 28 tháng 10 năm 2019.

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Ông Nguyễn Đắc Chính sinh năm 1940; trú tại: tổ 9, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (bố đẻ của bị hại).

- Bà Vũ Thị Hạt sinh năm 1948; trú tại: tổ 9, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (mẹ đẻ của bị hại).

- Anh Nguyễn Văn Đ sinh năm 1995; công tác tại: Đồn Biên phòng Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (con lớn của bị hại); có mặt.

- Cháu Nguyễn Phú V sinh năm 2011; trú tại: tổ 9, phường YN, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (con thứ hai của bị hại).

Những người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất ủy quyền cho ông Nguyễn Đắc Quyền, sinh năm 1973; trú tại: tổ 9, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại theo “Biên bản họp gia đình” ngày 08-12-2019, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải L và chị Nguyễn Thị Q là vợ chồng và đã ly hôn năm 2017. Sau khi ly hôn, chị Q cùng con trai thứ hai là Nguyễn Phúc V sinh sống tại tổ 9, phường YN, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, còn Nguyễn Hải L chuyển đến tạm trú tại phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, làm nghề thợ hàn. Khoảng 12 giờ ngày 26-10-2019, Nguyễn Hải L từ Lào Cai về đến nhà chị Q để thăm con trai, thời điểm này chị Q không có nhà. Trong quá trình nói chuyện, cháu V có nói cho L biết chị Q chặn điện thoại nên V không gọi được cho L. Đến tối ngày 27-10-2019, chị Q về nhà, L ở lại nhà chị Q và ngủ ngoài phòng khách. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28-10-2019, chị Q đưa cháu V đi học rồi quay về nhà dọn dẹp nhà cửa. Khi đang dọn dẹp trong bếp thì chị Q và L xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau vì L cho rằng chị Q không cho cháu V nhận bố và chặn liên lạc với L, sau đó giữa L và chị Q xảy ra xô sát, L bực tức lao vào bóp cổ chị Q thì chị Q dùng hai tay cào cấu vào cổ, ngực L. L dùng hai tay bóp mạnh vào cổ chị Q, nên móng tay ngón út bàn tay trái của L bị gãy và găm vào cổ chị Q; chị Q tiếp tục cào cấu vào người L thì L lấy tay nắm vào cánh tay của chị Q giật ra và tiếp tục bóp cổ chị Q. Khi thấy chị Q đuối dần thở thều thào, không còn sức kháng cự nữa thì L đẩy chị Q ngã nằm xuống nền nhà bếp. L tỳ một đầu gối lên ngực chị Q, sau đó L lấy chiếc thớt gỗ ở gần đó, dùng hai tay cầm vào cạnh thớt dơ lên đập liên tiếp 04 nhát vào vùng mồm, mặt và đầu chị Q. Thấy chị Q nằm im và chảy nhiều máu, L nghĩ chị Q đã chết nên đặt chiếc thớt lên ngực chị Q rồi đi vào nhà vệ sinh rửa các vết thương. Sau đó L thu dọn quần áo, khóa cửa nhà, lấy xe mô tô đi về nhà bố mẹ đẻ tại thị trấn Nông trường NL, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Hải L đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận việc thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 41/GDPY ngày 21-11-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận đối với chị Nguyễn Thị Q như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Có một số xây xát, bầm tím dưới da vùng mặt, cổ, ngực bên trái, hai tay; một số vết thương rách da vùng mặt; gãy răng R21, R22, R23, R24, R31; gãy xương gò má trái, gãy xương hàm trên, gãy xương hàm dưới.

Tổ chức dưới da, cơ vùng cổ, vùng ngực bầm tím tụ máu; Gãy xương sườn số hai bên trái.

Tổ chức dưới da, cân, cơ vùng thái dương bên trái và vùng chẩm bầm dập, tụ máu; cơ vùng thái dương bên trái dập nát, tụ máu; Xương trán và xương trần ổ mắt bên trái vỡ thành nhiều mảnh, tổ chức não dập nát, chảy máu.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập não, chảy máu não, gãy xương hàm mặt.

Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS-P2 ngày 16 tháng 01 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Hải L về tội: “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải L phạm tội “Giết người”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L tù Chung thân; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 28 tháng 10 năm 2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý tang vật, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/02/2020, bị cáo Nguyễn Hải L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Hải L giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ gì mới, ăn năn, hối hận và tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện gia đình bị hại nhất trí với bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn Đ là con của bị cáo L xin rút lại đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề ngày 06/6/2020.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận:

Kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt làm trong hạn luật định nên cần được chấp nhận để xem xét.

Về nội dung: Đây là vụ án đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo phạm tội vì nguyên do nhỏ nhặt; hành vi phạm tội quyết liệt, tàn nhẫn đã tước đi mạng sống của bị hại nguyên là vợ đã ly hôn của bị cáo. Bản án sơ thẩm đã xét xử và áp dụng đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú là đúng quy định nên đã xử phạt bị cáo tù chung thân là phù hợp. Không có căn cứ để sửa án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bản án sơ thẩm mới chỉ áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đã quyết định hình phạt có phần nghiêm khắc với bị cáo L là chưa xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Bị cáo ra tự thú khi vụ án còn chưa bị phát hiện chứ không phải đầu thú như bản án sơ thẩm đã xác định. Vì sau khi phạm tội, bị cáo đã đi xe máy về nhà bố mẹ đẻ cách đó khoảng 80km, kể rõ với gia đình về việc đã giết chị Q sau đó đã đến cơ quan công an tự thú trong khi vụ án chưa bị phát hiện và bị cáo có đủ thời gian để bỏ trốn. Hơn nữa, Bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng để nhanh chóng làm rõ hành vi và kết thúc vụ án; tính đến khi xét xử sơ thẩm là 04 tháng. Do đó đề nghị áp dụng thêm điểm r, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, bản án sơ thẩm và căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải L đảm bảo về hình thức và trong hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ gì mới. Anh Nguyễn Văn Đ xin rút lại đơn đề ngày 06/6/2020 về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cần được chấp nhận.

[2] Về nội dung: xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải L xin giảm nhẹ hình phạt:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hải L thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y về tử thi và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; tang vật gây án. Từ đó đủ cơ sở kết

luận: khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28-10-2019, bị cáo Nguyễn Hải L và chị Nguyễn Thị Q phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau về việc chị Q không cho con là Nguyễn Phúc V nhận bị cáo là bố, chặn điện thoại không cho cháu V liên lạc với bị cáo. Bị cáo L đã lao vào bóp cổ chị Q cho đến khi chị Q đuối dần, thở thều thào. Tiếp đó, bị cáo dùng hai tay cầm chiếc thớt gỗ có đường kính 28,5cm, dày 04cm đập 04 nhát liên tiếp vào đầu, mặt chị Q; khiến chị Q chết do Đa chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập não, chảy máu não, gãy xương hàm mặt. Hành vi giết chị Nguyễn Thị Q mà bị cáo L thực hiện chỉ vì duyên cớ nhỏ nhặt, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, với tình tiết tăng nặng định khung “Có tính chất côn đồ” theo quy định điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Do đó tại bản án sơ thẩm đã xác định bị cáo phạm tội giết người là hoàn toàn chính xác, bị cáo ăn năn, hối hận và không kêu oan, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

[2.1] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính mạng con người là quan trọng, mà quyền được sống là quyền cơ bản và được pháp luật bảo vệ. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, mà bị cáo đã nhẫn tâm thực hiện hành vi bóp cổ rồi dùng thớt gỗ đập vào đầu vợ cũ của mình dẫn đến cái chết của chị Q. Hành vi giết người mà bị cáo thực hiện một cách côn đồ, tàn bạo, quyết liệt, thực hiện hành vi đến cùng ngay giữa khu vực dân cư thành phố, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Hành vi đó không chỉ gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình người bị hại, mà còn gây phần nộ trong dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội.

Do đó tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã quyết định áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải L tù chung thân sau khi đã xem xét đầy đủ tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Người phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đều được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nên đã xem xét và quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm 02 tình tiết tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Bị cáo ra tự thú khi vụ án còn chưa bị phát hiện chứ không phải đầu thú như bản

án sơ thẩm đã xác định. Vì sau khi phạm tội, bị cáo đã đi xe máy về nhà bố mẹ để cách đó khoảng 80km, kể rõ với gia đình về việc đã giết chị Q sau đó đã đến cơ quan công an tự thú trong khi vụ án chưa bị phát hiện và bị cáo có đủ thời gian để bỏ trốn. Bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng để nhanh chóng làm rõ hành vi và kết thúc vụ án; tính đến khi xét xử sơ thẩm là 04 tháng. Do đó đề nghị áp dụng thêm điểm r, t khoản 1 Điều 51 để giảm nhẹ hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo. Xét thấy sau khi thực hiện hành vi giết chị Q một cách tàn nhẫn và quyết liệt. Bị cáo đã giấu xe máy của bị hại vào trong buồng, khóa cửa nhà để tránh sớm bị phát hiện; bị cáo đã di chuyển quãng đường khoảng 80 km về nhà bố mẹ để sau đó đến chiều mới được gia đình đưa đến cơ quan công an tại nơi ở của bố mẹ bị cáo để khai báo. Đây là tình tiết bị cáo đầu thú chứ không phải bị cáo tự thú. Về hành vi của bị cáo thực hiện đối với bị hại là quyết liệt và đơn giản, rõ ràng nên việc bị cáo khai báo đến kết thúc điều tra, truy tố, xét xử theo đúng quy định nên lập luận của luật sư về việc bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận như kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa.

Nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo. Đại diện gia đình bị hại và con trai lớn của bị hại cũng là con của bị cáo đã rút lại đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cũng không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2.2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án; Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hải L; Giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HSST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái. Cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải L phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L tù Chung thân; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 28 tháng 10 năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an tỉnh Yên Bái;
- Cục T.H.A DS tỉnh Yên Bái ;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (theo đ/c);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Vũ Đông